

DANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ NGHỊ ĐƯỢC HỖ TRỢ TIỀN CHI PHÍ HỌC TẬP THEO NĐ 81/2021NĐ - CP NGÀY 27/8/2021 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ TỪ THÁNG 9 ĐẾN THÁNG 12 NĂM 2023

(Kèm theo CV số: 1007 /CV- PGDDT ngày 30 / 8/2023 của phòng GD&ĐT huyện Điện Biên)

DVT: đồng

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
1	Tòng Tuấn Anh	2017		1A1	Thái	Tòng văn Oai	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
2	Lò Thị Bích		2017	1A1	Khơ Mú	Lò Văn Pọm	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
3	Cà Việt Bắc	2017		1A1	Thái	Cà Văn Phương	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
4	Lò Văn Đức	2017		1A1	Khơ Mú	Quảng Văn Hùng	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
5	Quảng Anh Khang	2017		1A1	Thái	Tòng Văn Phương	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
6	Tòng Khánh Linh		2017	1A1	Thái	Sông Bả Thénh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
7	Sông Đức Long	2017		1A1	H Mông	Tòng Văn Dân	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
8	Tòng Khánh Ly		2017	1A1	Thái	Lò Văn Tâm	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
9	Lò Thảo My		2017	1A1	Thái	Quảng Thành Nghĩa	Bản Pá Kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
10	Quảng Thành Nam	2017		1A1	Thái	Lò Văn Đôn	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
11	Lò Thị Yến Nhi		2017	1A1	Khơ Mú	Quảng Văn Quy	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
12	Quảng Văn Phương	2017		1A1	Khơ Mú	Quảng Văn Thuần	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
13	Lò Minh Quân	2017		1A1	Thái	Lò Thị Hoa	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
14	Lò Anh Quyết	2017		1A1	Thái	Quảng Văn Thành	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
15	Quảng Anh Tuấn	2017		1A1	Thái	Quảng Văn Trung	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
16	Quảng Thị Ngọc Thảo		2017	1A1	Thái	Lò Văn sơn	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
17	Lò Thị Hương Thuý		2017	1A1	Thái	Tòng Văn Thư	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
18	Tòng Thị Bảo Trang		2017	1A1	Thái	Lường Văn Xuân	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
19	Lường Phi Trường	2017		1A1	Thái	Vũ Quang Hoà	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
20	Vũ Quang Việt	2017		1A1	Kinh	Cà Văn Hoàn	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
21	Cà Khánh Việt	2017		1A1	Thái	Lường Văn Kính	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
22	Tòng Thị Hà Anh		2017	1a2	Thái	Tòng Văn Dũng	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
23	Lò Gia Bảo	2017		1a2	Lào	Lò Văn Thư	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
24	Lường Vi Bảo Châu		2017	1a2	Thái	Lường Văn Tuấn	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000

Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
	Nam	Nữ								
25	Lò Bảo Dưỡng	2017	1a2	Thái	Lò Văn Thoảng	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
26	Vì Văn Đại	2017	1a2	Thái	Vì Văn Biển	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
27	Tòng Văn Hà	2017	1a2	Thái	Tòng Thị Phóng	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
28	Lò Thị Hồng	2017	1a2	Khơ Mú	Lò Văn Nguyên	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
29	Quảng Đức Khải	2017	1a2	Khơ Mú	Quảng Văn Chanh	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
30	Lò Duy Khánh	2017	1a2	Lào	Lò Văn Thành	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
31	Lò Khánh Ly	2017	1a2	Thái	Lò Thị Kim	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
32	Vừ Thị Na Ly	2017	1a2	Mông	Vừ Bà Xénh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
33	Lò Bảo Ngọc	2015	1a2	Thái	Lò Văn Tại	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
34	Vì Thị Bích Ngọc	2017	1a2	Thái	Vì Văn Tiến	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
35	Lò Như Quỳnh	2017	1a2	Khơ Mú	Lò Văn Ngoan	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
36	Lò Anh Tuấn	2017	1a2	Lào	Lò Thị Hồng	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
37	Vì Thị Phương Thảo	2017	1a2	Thái	Vì Văn Thương	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
38	Cà Chí Thiện	2017	1a2	Thái	Cà Văn Đức	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
39	Lò Hồng Trúc	2017	1a2	Thái	Lò Văn Chinh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
40	Quảng Tuấn Vũ	2017	1a2	Thái	Quảng Văn Doãn	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
41	Lò Thị Hải Yến	2017	1a2	Lào	Lò Văn Đức	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
42	Lò Hồng Anh	2016	2a1	Thái	Lò Văn Lún	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
43	Sùng Việt Anh	2016	2a1	Mông	Sùng A Dạy	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
44	Lò Thị Ngọc Ánh	2016	2a1	Thái	Lò Văn Miên	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
45	Lò Thị Thanh Chúc	2016	2a1	Thái	Lò Văn Thích	Pa Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
46	Lường Anh Đạt	2016	2a1	Thái	Lường Văn Sơn	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
47	Sòng Hồng Điệp	2016	2a1	Mông	Sòng Bà Thénh	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
48	Lường Anh Đức	2016	2a1	Thái	Lường Văn Sơn	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
49	Vì Ngọc Hà	2016	2a1	Thái	Vì A Tiên	Na tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
50	Đỗ Đức Hải	2016	2a1	Kinh	Đỗ Xuân Bang	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
51	Lò Thị Kiều		2016	2a1	Kmú	Lò Văn Thuận	Na Huom	Xã KV III	150.000	4	600.000
52	Quảng Anh Lộc	2016		2a1	Thái	Quảng Văn Văn	Pa kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
53	Vàng Thị Mo		2016	2a1	H. mông	Vàng A Và	Keo Lôm - ĐBĐ	Xã KV III	150.000	4	600.000
54	Lò Thị Trà My		2016	2a1	Thái	Lò Văn Công	Na tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
55	Lò Thị Kim Ngân		2016	2a1	Thái	Lò Văn Phong	Na tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
56	Lò Hiền Nhi		2016	2a1	Thái	Lò Văn Sung	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
57	Lò Ánh Phạm		2016	2a1	Lào	Lò Thị Doan	Na tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
58	Tòng Như Quỳnh		2016	2a1	Thái	Tòng Văn Nhẫn	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
59	Lường Bảo Thi		2016	2a1	Thái	Vì Văn Mảng	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
60	Quảng Minh Toàn	2016		2a1	Thái	Quảng Văn Tính	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
61	Sùng Bảo Anh	2016		2a2	Mông	Sùng A Sênh	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
62	Lò Ngọc Ánh		2016	2a2	Lào	Lò Văn Tiễn	Pa Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
63	Lò Hải Bằng	2016		2a2	Thái	Lò Văn Thiêm	Pa kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
64	Giàng Cẩm Chủ	2016		2a2	Mông	Giàng A Lộng	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
65	Quảng Thị Mỹ Duyên		2016	2a2	Thái	Quảng Văn Dương	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
66	Vì Thị Kim Huệ		2016	2a2	Thái	Vì Văn Toán	Pa Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
67	Lường Mạnh Hùng	2016		2a2	Lào	Lường Văn Thăm	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
68	Quảng Bảo Huy	2016		2a2	Thái	Quảng Văn Hoan	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
69	Tòng Đức Huy	2016		2a2	Thái	Tòng Văn Toàn	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
70	Lò Thị Thu Huyền		2016	2a2	Thái	Lò Thị Bánh	Pa Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
71	Lò Bảo Khánh	2016		2a2	Thái	Lò Văn hướng	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
72	Quảng Văn Lê	2016		2a2	Khơ Mú	Quảng Văn May	Na Huom	Xã KV III	150.000	4	600.000
73	Lò Thị Hà Ly		2016	2a2	Thái	Lò Văn Lún	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
74	Lò Kim Ngân		2016	2a2	Thái	Lò Văn Thành	Pa kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000

	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
75	Lường Minh Ngọc		2016	2a2	Lào	Lường Văn Biên	Na Tông 2				
76	Quảng Văn Ngọc	2016		2a2	K-Mú	Quảng Thị Xa	Na Hươn	Xã KV III	150.000	4	600.000
77	Vì Thị Thảo Nguyên		2016	2a2	Thái	Vì Văn Phong	Pa kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
78	Lò Thị Lan Oanh		2016	2a2	K-Mú	Mòng Thị Tui	Na Hươn	Xã KV III	150.000	4	600.000
79	Vì Thị Minh Thư		2016	2a2	Thái	Vì Thị Xuân	Pa kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
80	Lò Thị Thu Trang		2016	2a2	Thái	Lò Thị Tiến	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
81	Lường Văn Trường	2016		2a2	Thái	Lường Văn Xuân	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
82	Vừ A Bảy	2017		1 Ghép	H.Mông	Vừ A Minh	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
83	Mùa Thị Ca		2017	1 Ghép	H.Mông	Mùa A Chớ	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
84	Vừ A Chua	2017		1 Ghép	H.Mông	Vừ A Khua	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
85	Vừ Thị Cú		2017	1 Ghép	H.Mông	Sùng Thị Súa	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
86	Vừ Tiến Du	2017		1 Ghép	H.Mông	Vừ A Đông	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
87	Mùa Đức Duy	2017		1 Ghép	H.Mông	Mùa A Sính	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
88	Mùa Thị Hoa		2017	1 Ghép	H.Mông	Mùa A nển	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
89	Vừ Công Huấn	2017		1 Ghép	H.Mông	Vừ A Cửa	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
90	Mùa Thị Nhó		2017	1 Ghép	H.Mông	Mùa A Chu	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
91	Vừ Ngọc Anh	2016		2 Ghép	H.Mông	Vừ A Thành	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
92	Vàng Thị Chanh		2016	2 Ghép	H.Mông	Vàng A Hờ	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
93	Mùa Thị Chia		2016	2 Ghép	H.Mông	Mùa A Sớ	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
94	Mùa A Cừ	2016		2 Ghép	H.Mông	Mùa A Dénh	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
95	Mùa Thị Dĩa		2016	2 Ghép	H.Mông	Mùa A Và	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
96	Mùa Hạnh Long	2016		2 Ghép	H.Mông	Mùa A Già	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
97	Mùa A Sính	2016		2 Ghép	H.Mông	Mùa A Cúng	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
98	Mùa T.Nguyệt Trang		2016	2 Ghép	H.Mông	Mùa A Sầu	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
99	Mùa Thị Vừ		2016	2 Ghép	H.Mông	Mùa A Nénh	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
100	Mùa T. Thảo Vy		2016	2 Ghép	H.Mông	Mùa A Tho	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
101	Lò Bảo An	2015		3A1	Thái	Lò Văn Thân	Tân Quang	Xã KV III	150.000	4	600.000
102	Lò Tuấn Anh	2015		3A1	Thái	Lò Văn Biên	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
103	Lường Duy Bảo	2015		3A1	Thái	Lường Thị Hương	Bản Pa Pháy	Con Hộ nghèo	150.000	4	600.000
104	Lò Minh Chí	2015		3A1	Khơ Mú	Lường Thị San	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
105	Vừ Thị Đế		2015	3A1	H.mông	Vừ A Khua	Bản Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
106	Lường Tiến Đạt	2015		3A1	Lào	Lường Văn Thành	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
107	Vì Trung Đăng	2015		3A1	Thái	Vì Văn So	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
108	Cà Thị Ngọc Hân		2015	3A1	Lào	Cà Văn Sọn	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
109	Quảng Thu Hiền		2015	3A1	Thái	Quảng Thành Nghĩa	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
110	Lường Mạnh Hùng	2015		3A1	Lào	Lường Văn Hiêm	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
111	Quảng Việt Khánh	2015		3A1	Thái	Quảng Văn Tâm	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
112	Lò Tiến Mạnh	2015		3A1	Thái	Lò Thị Dân	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
113	Vừ Thị Mây		2015	3A1	H.mông	Vừ A Tà	Bản Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
114	Lò Thị Bảo Ngọc		2015	3A1	Thái	Lò Văn Long	Tân Quang	Xã KV III	150.000	4	600.000
115	Mòng Thị Hồng Ngọc		2015	3A1	Khơ Mú	Mòng Văn Lâm	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
116	Quảng Bảo Nguyên	2015		3A1	Thái	Quảng Văn Hùng	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
117	Quảng T Ánh Nguyệt		2015	3A1	Thái	Quảng Văn Cường	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
118	Lò Hoàng Quân	2015		3A1	Thái	Lò Văn Hương	Na Săn	Xã KV III	150.000	4	600.000
119	Quảng T Hồng Quyên		2015	3A1	Thái	Quảng Văn Oan	Pá Kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
120	Mùa Thị Sai	2015		3A1	H.mông	Mùa A Sầu	Bản Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000

Họ và tên học sinh

Năm sinh

Nam

Nữ

Lớp

Dân tộc

Họ tên Cha, Mẹ

Hộ khẩu thường trú

Đối Tượng được
hưởng

Định mức
hỗ trợ

Số
tháng

Kinh phí hỗ
trợ

121	Mùa A Sênh		2015	3A1	H.mông	Mùa A Cúng	Bản Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
122	Lò Thị Tâm		2015	3A1	Lào	Lò Văn Tội	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
123	Lò Thanh Tùng	2015		3A1	Thái	Lò Văn Ôi	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
124	Vì Khanh Tuyền	2015		3A1	Thái	Vì Văn Quyết	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
125	Lò Duy Thành	2015		3A1	Thái	Lò Văn Uôn	Pá Kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
126	Lò Thị Quỳnh Trang		2015	3A1	Thái	Lò Văn Tâm	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
127	Quảng Phương Uyên		2015	3A1	Thái	Quảng Văn Hùng	Tân Quang	Xã KV III	150.000	4	600.000
128	Lò Văn Võ	2015		3A1	Khơ Mú	Lò Văn Tâm	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
129	Vì Anh Vũ	2015		3A1	Thái	Lò Thị Tươi	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
130	Lò Thị Tiểu Vy		2015	3A1	Khơ Mú	Lò Văn Thanh	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
131	Tao Thị Tường Vy		2015	3A1	Thái	Vì Thị Mai	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
132	Lò Lương Xuân	2015		3A1	Khơ Mú	Lò Văn Tin	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
133	Lò Thị Tâm Y		2015	3A1	Khơ Mú	Lò Văn Thanh	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
134	Lò Bảo An	2015		3A2	Thái	Lò Văn Lịch	Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
135	Cà Thị Bảo Ánh		2015	3A2	Thái	Cà Văn Hoan	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
136	Lò Quân Bảo	2015		3A2	Thái	Lò Văn Thoảng	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
137	Lường Thị Thúy Bình		2015	3A2	Thái	Lường Thị Thương	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
138	Mùa Thị Dong		2015	3A2	H.mông	Mùa A Dia	Bản H Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
139	Lò Thái Duy	2015		3A2	Thái	Lò Thị Đôi	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
140	Lò Việt Đào		2015	3A2	Thái	Quảng Thị Thanh	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
141	Lò Tiến Đạt	2015		3A2	Thái	Lò Văn Biên	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
142	Lường Thị Khánh Diệp		2015	3A2	Lào	Lường Văn Long	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
143	Lò Đức Hải	2015		3A2	Thái	Lường Thị Uân	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
144	Lò Thị Thanh Hải		2015	3A2	Thái	Lò Văn Nam	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
145	Tòng Khánh Hiền		2015	3A2	Thái	Tòng Văn Hải	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
146	Lò Thanh Huyền		2015	3A2	Lào	Lò Văn Thiệu	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
147	Lò Thị Thanh Huyền		2015	3A2	Thái	Lò Văn Hồng	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
148	Lò Nhật Hoàng	2015		3A2	Thái	Lò Văn Thiêm	Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
149	Lò Nhã Kỳ		2015	3A2	Thái	Lò Văn Kim	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
150	Vừ Thị Minh Luyến		2015	3A2	H.mông	Vừ A Đông	Bản H Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
151	Cút Thị Trà My		2015	3A2	Khơ Mú	Cút Văn May	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
152	Lò Thị Chấn Niêm		2015	3A2	Khơ Mú	Lò Văn Quyết	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
153	Vừ Thị Nhia		2015	3A2	H.mông	Sùng Thị Sua	Bản H. Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
154	Lò Văn Phong	2015		3A2	Khơ Mú	Lò Văn Đôn	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
155	Vì Văn Tú	2015		3A2	Thái	Vì Văn Thiên	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
156	Mòng Thị Ngọc Thúy		2015	3A2	Khơ Mú	Mòng Văn Thiên	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
157	Vì Thị Trang		2015	3A2	Thái	Vì Văn Tuyết	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
158	Quảng Minh Trí	2015		3A2	Thái	Quảng Văn Hiệp	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
159	Vì Minh Triết	2015		3A2	Thái	Vì Văn Sơn	Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
160	Tòng Thị Minh Uyên		2015	3A2	Thái	Tòng Văn Biên	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
161	Lò Thị Nhật Vi		2015	3A2	Thái	Lò Văn Tiên	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
162	Mòng Thị Ái Viên		2015	3A2	Khơ Mú	Mòng Văn Lâm	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
163	Lường Quốc Việt	2015		3A2	Thái	Lò Văn Kiên	Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
164	Lò Huy Vũ	2015		3A2	Thái	Lò Văn Lọ	Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
165	Vừ A Ba	2014		4A1	H.mông	Vừ A Tà	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
166	Quảng Thị Chuyển		2014	4A1	Khơ mú	Quảng Văn Kim	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
167	Mùa A Cú	2014		4A1	H.mông	Mùa A Dừa	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
168	Vừ A Di	2014		4A1	H.mông	Vừ A Cho	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
169	Lò Nhật Duy	2014		4A1	Thái	Lò Văn Phong	Bản Na Sản	Xã KV III	150.000	4	600.000
170	Tòng Văn Bảo Duy	2014		4A1	Thái	Tòng Thị Chinh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
171	Quảng Duy Đạt	2014		4A1	Thái	Quảng Văn Hoa	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
172	Vì Thu Giang		2014	4A1	Thái	Vì Văn Biên	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
173	Lường Thị Phương Ly		2014	4A1	Thái	Lường Văn Sơn	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
174	Lò Nguyên Nam	2014		4A1	Lào	Lò Văn Cương	Bản Na Tông II	Xã KV III	150.000	4	600.000

Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
	Nam	Nữ								
175 Lò Thị Ngân		2014	4A1	Khơ mú	Lò Văn Ngọc	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
176 Quảng Khắc Nhân	2014		4A1	Thái	Quảng Văn Hiệp	Bản Na Tông	Xã KV III	150.000	4	600.000
177 Lò Thị Tâm Như		2014	4A1	Thái	Lò Văn Lọ	Bản Na Tông II	Xã KV III	150.000	4	600.000
178 Quảng Văn Phong	2014		4A1	Khơ mú	Quảng Văn Việt	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
179 Giàng Thái Phong	2014		4A1	H. Mông	Giàng A Lộng	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
180 Lò Hồng Quyên		2014	4A1	Thái	Lò Văn Đức	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
181 Mùa Thị Rào		2014	4A1	H.mông	Mùa A Và	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
182 Vì Hồng Sen		2014	4A1	Thái	Lò Thị Toan	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
183 Trần Tấn Tài	2014		4A1	Thái	Trần Đình Phương	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
184 Lường Thị Phương Thảo		2014	4A1	Thái	Lường Văn Sơn	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
185 Quảng Trí Thiện	2014		4A1	Thái	Quảng Văn Dương	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
186 Đèo Minh Trí	2014		4A1	Thái	Đèo Văn Thiêm	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
187 Lò Sơn Tùng	2014		4A1	Lào	Lò Văn Toan	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
188 Lò Thị Ánh Tuyết		2014	4A1	Lào	Lò Văn Quyết	Bản Na Tông II	Xã KV III	150.000	4	600.000
189 Sùng Quân Vinh	2014		4A1	H.Mông	Sùng A Dạy	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
190 Lò Thị Hải Yến		2014	4A1	Lào	Lò Văn Thân	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
191 Lò Thị Vân Anh		2014	4a2	Thái	Lò Thị Kim	Na Tông 1	Con Hộ nghèo	150.000	4	600.000
192 Tòng Tuấn Anh	2014		4a2	Thái	Tòng Văn Tội	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
193 Cút Gia Bảo	2014		4a2	Khơ mú	Cút Văn On	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
194 Lường Mạnh Cường	2014		4a2	Lào	Lường Văn Biển	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
195 Vừ Thị Dung		2014	4a2	H.mông	Vừ A Quyền	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
196 Lò Thị Kim Đông		2014	4a2	Khơ mú	Lò Văn Dũng	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
197 Mòng Thị Giang		2014	4a2	Khơ mú	Mòng Văn Chinh	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
198 Lường Thị Ngọc Hà		2014	4a2	Thái	Lường Văn Hoàng	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
199 Mòng Văn Hiền	2014		4a2	Khơ mú	Mòng Văn Lếch	Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
200 Lò Thị Thu Hiền		2014	4a2	Thái	Lò Văn Hinh	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
201 Lò Anh Huấn	2014		4a2	Thái	Lò Văn Bình	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
202	Lò Văn Khải	2014		4a2	Khơ mú	Lò Văn Bình	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
203	Lường Minh Khánh	2014		4a2	Thái	Lường Văn Tiên	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
204	Lò Ngọc Kiều		2014	4a2	Thái	Lò Văn Thuật	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
205	Quảng Thị Hải Linh		2014	4a2	Thái	Quảng Văn Lả	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
206	Vừ A Mua	2014		4a2	H.mông	Vừ A Dếnh	Hín Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
207	Mùa Thị Nà		2014	4a2	H.mông	Mùa A Sớ	Hín Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
208	Quảng Minh Nhật	2014		4a2	Thái	Quảng Văn Long	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
209	Lò Quốc Phòng	2014		4a2	Thái	Lò Văn Vinh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
210	Lường T Khánh Phượng		2014	4a2	Khơ mú	Lường Văn Quỳnh	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
211	Lò Khai Tâm	2014		4a2	Lào	Lò Văn Dũng	Bản Na Tông II	Xã KV III	150.000	4	600.000
212	Quảng Anh Thông	2014		4a2	Thái	Quảng Văn Phúc	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
213	Quảng Anh Trường	2014		4a2	Thái	Quảng Văn Thành	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
214	Lò Thanh Tuấn	2014		4a2	Lào	Lò Văn Cương	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
215	Lò Phương Vy		2014	4a2	Thái	Lò Văn Tiệp	Pa Kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
216	Tòng Thị Bảo Yến		2014	4a2	Thái	Tòng Văn Bình	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
217	Quảng Minh An	2014		4A3	Thái	Quảng Văn Long	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
218	Lò Thái Anh	2014		4A3	Thái	Lò Văn Phương	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
219	Đình Lò An Bình		2014	4A3	Thái	Đình Đình Tứ	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
220	Lò Doanh Chờ	2014		4A3	Khơ mú	Lò Văn Quyết	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
221	Lò Quốc Đại	2014		4A3	Thái	Lò Văn Thích	Tân Quang	Xã KV III	150.000	4	600.000
222	Mòng Thu Giang		2014	4A3	Khơ mú	Mòng Văn Thanh	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
223	Tòng Xuân Hà	2014		4A3	Thái	Tòng Văn Sơn	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
224	Lò Thị Bảo Hân		2014	4A3	Khơ mú	Lò Văn Tuấn	Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
225	Quảng Thị Minh Hằng		2014	4A3	Thái	Quảng Văn Thường	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
226	Lường Bách Hợp	2014		4A3	Lào	Lường Văn Thanh	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
227	Lò Thu Huệ		2014	4A3	Lào	Lò Văn Công	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
228	Tòng Bảo Hưng	2014		4A3	Thái	Tòng Văn Trường	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000

229	Lường Thủy Huyền		2014	4A3	Thái	Lường Thị Hương	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
230	Quảng Văn Khải	2014		4A3	Khơ mú	Quảng Văn Việt	Na Hưm	Xã KV III	150.000	4	600.000
231	Vì Dương Quốc Khánh	2014		4A3	Thái	Vì Văn Kiên	Pa Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
232	Lò Thị Uyên Lê		2014	4A3	Lào	Lò Văn Tuấn	Bản Na Tông I	Xã KV III	150.000	4	600.000
233	Lò Thị Thu Ngân		2014	4A3	Lào	Lò Văn Tâm	Bản Na Tông II	Xã KV III	150.000	4	600.000
234	Lò Thị Khánh Như		2014	4A3	Thái	Lò Văn Đoàn	Bản Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
235	Lò Văn Phương	2014		4A3	Khơ mú	Lò Văn Pòm	Na Hưm	Xã KV III	150.000	4	600.000
236	Sông Thị Súa		2014	4A3	H.Mông	Sông Bả Thỉnh	Bản Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
237	Vàng A Tấu	2014		4A3	H.mông	Mùa Thị Dế	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
238	Lường Nhật Thành	2014		4A3	Thái	Lường Văn Kính	Bản Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
239	Mùa Anh Tiến	2014		4A3	H.mông	Mùa A Súa	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
240	Mùa Ngọc Tú	2014		4A3	H.mông	Mùa A Chù	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
241	Lò Phương Vy		2014	4A3	Thái	Lò Văn Tuấn	Bản Na tông	Xã KV III	150.000	4	600.000
242	Lò Văn Minh Khải	2014		4A3	Khơ mú	Lò Văn Toàn	Na Hưm	Xã KV III	150.000	4	600.000
243	Vì Thị Hoài Anh		2013	5A1	Thái	Vì Văn Sơn	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
244	Mông Thị Chuyên		2013	5A1	K Mú	Mông Văn Lún	Bản Na Hưm	Xã KV III	150.000	4	600.000
245	Vì Thị Oanh Đào		2013	5A1	Thái	Vì Văn Hạnh	Bản Na Hưm	Xã KV III	150.000	4	600.000
246	Lường Hoàng Đăng	2013		5A1	Thái	Lường Văn Linh	Bản Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
247	Vì Thị Hà		2013	5A1	Thái	Vì Thị Lan	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
248	Mùa Thị Hạnh		2013	5A1	Mông	Mùa A Chu	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
249	Tông Thị Hồng		2013	5A1	Thái	Tông Thị Phóng	Bản Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
250	Lò Thu Hường		2013	5A1	Lào	Lò Văn Cương	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
251	Lò Thanh Huyền		2013	5A1	Thái	Lò Văn Minh	Bản Na Ổ	Xã KV III	150.000	4	600.000
252	Mùa A Khánh	2013		5A1	Mông	Mùa A Dếnh	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
253	Lường Văn Bảo Lâm	2013		5A1	Thái	Lò Văn Kiên	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
254	Lò Thành Long	2013		5A1	Thái	Lò Văn Tâm	Bản Pá Kín 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
255	Lò Huy Nam	2013		5A1	Thái	Lò Văn Quân	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
256	Lò Thành Nhân	2013		5A1	Thái	Lò Văn Chính	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
257	Tòng Mỹ Nhiệm		2013	5A1	Thái	Tòng Văn Nhấn	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
258	Tòng Thị Băng Như		2013	5A1	Thái	Tòng Văn Thuần	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
259	Lò Thị Nga		2013	5A1	Lào	Lò Văn Quyết	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
260	Lò Nhật Quý	2013		5A1	Thái	Lò Văn Chung	Bản Na Sắn	Xã KV III	150.000	4	600.000
261	Thào Anh Tuấn	2013		5A1	Mông	Thào A Pó	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
262	Cà Thị Phương Thảo		2013	5A1	Thái	Quảng Thị Vân	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
263	Quảng Văn Thạch	2013		5A1	K Mú	Quảng Thị Sa	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
264	Cút Thị Xuân		2013	5A1	K Mú	Cút Văn Phất	Bản Na Hưom	Xã KV III	150.000	4	600.000
265	Lò Thái An	2013		5A2	Thái	Lò Văn Tuấn	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150000	4	600000
266	Lường Duy Anh	2013		5A2	Lào	Lường Văn Thăm	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150000	4	600000
267	Lò Lý Âu	2013		5A2	Thái	Lò Văn Vân	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150000	4	600000
268	Quảng Thị Thảo Dân		2013	5A2	Thái	Quảng Văn Thân	Bản Na Sắn	Xã KV III	150000	4	600000
269	Lò Thị Diệp		2013	5A2	Lào	Lò Văn Cương	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150000	4	600000
270	Mùa A Dũng	2013		5A2	H.mông	Mùa Khua Chá	Hin Phon	Xã KV III	150000	4	600000
271	Lò Quốc Đạt	2013		5A2	Thái	Lò Văn Chung	Bản Pá Kín 2	Xã KV III	150000	4	600000
272	Cút Văn Định	2013		5A2	K Mú	Cút Văn Kiểm	Bản Na Hưom	Xã KV III	150000	4	600000
273	Lò Thanh Hà	2013		5A2	Thái	Lò Văn Miên	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
274	Lò Anh Hào	2013		5A2	Thái	Lò Văn Thiện	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
275	Quảng Nhật Huy	2013		5A2	Thái	Quảng Văn Thiện	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150000	4	600000
276	Đèo Văn Khôi	2013		5A2	Thái	Đèo Văn Thái	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150000	4	600000
277	Vì Hân Ly		2013	5A2	Thái	Vì Văn Thương	Pá Kín 1	Xã KV III	150000	4	600000
278	Vừ Thị Thanh Mai		2013	5A2	H.mông	Vừ A Cho	Hin Phon	Xã KV III	150000	4	600000
279	Lường Thị Hằng Nga		2013	5A2	Lào	Lường Văn Toàn	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150000	4	600000
280	Lò Thị Quỳnh Như		2013	5A2	Lào	Lò Văn Toàn	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150000	4	600000
281	Lường Chà Oanh		2013	5A2	Thái	Lường Văn Liên	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
282	Lò Thị Phong		2013	5A2	K Mú	Lò Văn Cương	Bản Na Hưom	Xã KV III	150000	4	600000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí hỗ trợ
		Nam	Nữ								
283	Mòng Văn Quốc	2013		5A2	K Mú	Mòng Văn Hương	Bản Na Hươm	Xã KV III	150000	4	600000
284	Lò Kim Quý	2013		5A2	Thái	Lò Văn Kim	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150000	4	600000
285	Quảng Hải Tuyển	2013		5A2	Thái	Quảng Văn Duyên	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
286	Mòng Thị Hoài Thu		2013	5A2	K Mú	Mòng Văn Thiên	Bản Na Hươm	Xã KV III	150000	4	600000
287	Lò Thị Trâm		2013	5A2	K Mú	Lò Văn Tun	Bản Na Hươm	Xã KV III	150000	4	600000
288	Lò Huyền Trâm		2013	5A2	Thái	Lò Văn Biên	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150000	4	600000
289	Quảng Thị Vân Trang		2013	5A2	Thái	Quảng Văn Tuấn	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
290	Quảng Anh Việt	2013		5A2	Thái	Quảng Văn Quốc	Bản Na Ó	Xã KV III	150000	4	600000
291	Lò Văn Ân	2013		5A3	K Mú	Lò Văn Tân	Bản Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
292	Lò Thị Hoài Băng		2013	5A3	Lào	Lò Văn Đức	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000
293	Mùa A Chua	2013		5A3	H.mông	Mùa A Sầu	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
294	Quảng Văn Cứu	2013		5A3	K Mú	Quảng Thị Bui	Bản Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
295	Vừ Tiến Dũng	2013		5A3	H.mông	Vừ A Đông	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
296	Lò Duy Đạt	2013		5A3	Lào	Tòng Thị Thương	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
297	Quảng Ngọc Hà		2013	5A3	Thái	Quảng Văn Tuấn	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
298	Quảng Thị Hân		2013	5A3	Thái	Quảng Văn Phóng	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
299	Mùa A Hạnh	2013		5A3	H.mông	Mùa A Đà	Hin Phon	Xã KV III	150.000	4	600.000
300	Lò Thị Thúy Hiền		2013	5A3	K Mú	Lò Văn Khún	Bản Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
301	Lò Nhật Khang	2013		5A3	Thái	Lò Văn Thuận	Bản Pá Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
302	Lò Tuấn Khanh	2013		5A3	Thái	Lò Văn ún	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
303	Quảng Thị An Khánh		2013	5A3	Thái	Quảng Văn Thuận	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
304	Vì Duy Khánh	2013		5A3	Thái	Vì Văn Toán	Bản Pá Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
305	Lò Thị Thư Lê		2013	5A3	Thái	Lò Văn Dũng	Bản Pá Kín 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
306	Lò Thị Liễu		2013	5A3	K Mú	Lò Văn Bình	Bản Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
307	Lò Thị Khánh Nhi		2013	5A3	Thái	Lò Văn Hương	Hát Tao	Xã KV III	150.000	4	600.000
308	Lò Thị Như		2013	5A3	K Mú	Lò Văn Tâm	Bản Na Hươm	Xã KV III	150.000	4	600.000
309	Đèo Thị Hoàng Quyên		2013	5A3	Thái	Đèo Văn Tun	Bản Na Tông 2	Xã KV III	150.000	4	600.000

STT	Họ và tên học sinh	Năm sinh		Lớp	Dân tộc	Họ tên Cha, Mẹ	Hộ khẩu thường trú	Đối Tượng được hưởng	Định mức hỗ trợ	Số tháng	Kinh phí học tập
		Nam	Nữ								
310	Vì Thị Thục San		2013	5A3	Thái	Vì Văn Linh	Bản Pá Kín	Xã KV III	150.000	4	600.000
311	Quảng Duyên Tiếp		2013	5A3	Thái	Quảng Văn Phong	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
312	Lò Anh Tình	2013		5A3	Thái	Lò Văn Thành	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
313	Vì Huyền Trang		2013	5A3	Thái	Vì Văn Thanh	Bản Na Ó	Xã KV III	150.000	4	600.000
314	Lò Mạnh Tuấn	2013		5A3	Thái	Lò Thị Thích	Bản Cha Thanh An	Bản khó Khăn	150.000	4	600.000
315	Vì Thảo Tuyền		2013	5A3	Thái	Lò Thị Minh	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
316	Lường Thị Kim Tuyền		2013	5A3	Thái	Lường Văn Thới	Bản Na Tông 1	Xã KV III	150.000	4	600.000
Tổng cộng											189.600.000

Số tiền viết bằng chữ: Một trăm tám mươi chín triệu sáu trăm nghìn đồng chẵn

Ngày 22 tháng 9 năm 2023

KẾ TOÁN

HIỆU TRƯỞNG

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ

Ngày tháng năm 2023

PHÒNG GD&ĐT

Lo-Tui Nim



Bùi Văn Hưng

CHỦ TỊCH



Từ Văn Biễn



Đặng Thị Ngọc M